

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau thực hiện công bố thông tin như sau:

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
2. Mã số doanh nghiệp: 2000101918.
3. Mã chứng khoán: CMW.
4. Trụ sở chính: Số 204 Quang Trung, phường 5, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
5. Điện thoại: 0290 3836723 - Fax: 0290 3836723.
6. Loại thông tin công bố:

☒ 24h ☐ Yêu cầu ☐ Định kỳ ☐ Bất thường

II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau công bố thông tin các nội dung sau:

1. Biên bản và các Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025.
2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.
3. Bổ nhiệm thành viên Ban điều hành (Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tài liệu kèm theo:

- (1). Biên bản số 08/BB-ĐHĐCĐ ngày 06/6/2025 của ĐHĐCĐ về việc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (kèm theo các tài liệu).

(2). Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/6/2025 của ĐHĐCĐ về việc thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ.

(3). Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/6/2025 của ĐHĐCĐ về việc phê duyệt kết quả bầu thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

(4). Nghị quyết số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/6/2025 của ĐHĐCĐ về việc phê duyệt kết quả bầu thành viên BKS, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

(5). Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 06/6/2025 của Hội đồng quản trị về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

(6). Nghị quyết số 01/NQ-BKS ngày 06/6/2025 của Ban kiểm soát về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

(7). Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 06/6/2025 của Hội đồng quản trị v/v bổ nhiệm thành viên Ban điều hành và Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Nội dung công bố thông tin nêu trên đã được công bố trên Website của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tại địa chỉ: <http://ctncamau.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, TK, CBTT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



**Chủ tịch Hội đồng quản trị
Hồ Tấn Luật**

Số: 08 /BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN

Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty).
- Mã số doanh nghiệp: 2000101918.
- Mã chứng khoán: CMW.
- Tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty: 71,49%/vốn điều lệ.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 204, đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. **Thời gian:** Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 6 năm 2025.
2. **Địa điểm:** Tại trụ sở chính Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

III. THÀNH PHẦN

1. **Cổ đông Công ty:** Theo “Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền” do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 15/5/2025.

2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

2.1. Hội đồng quản trị (HĐQT):

- | | |
|------------------------|------------------|
| - Ông: Hồ Tấn Luật, | Chủ tịch HĐQT; |
| - Ông: Phạm Phước Tài, | Thành viên HĐQT; |
| - Ông: Phạm Tấn Phong, | Thành viên HĐQT; |
| - Ông: Lê Chánh Huy, | Thành viên HĐQT; |
| - Ông: Trần Thế Hưng, | Thành viên HĐQT. |

2.2. Ban kiểm soát (BKS):

- | | |
|--------------------------|-----------------|
| - Bà: Mai Thị Hiền, | Trưởng BKS; |
| - Bà: Văn Hải Lý, | Thành viên BKS; |
| - Bà: Phan Thị Hà Thanh, | Thành viên BKS. |

2.3. Ban điều hành (BDH):

- Ông: Phạm Phước Tài, Tổng giám đốc;
- Ông: Phạm Tấn Phong, Phó Tổng giám đốc.

3. Đại biểu khách mời:

- Ông: Nguyễn Thiện Phú - ĐD. VP UBND Tỉnh.
- Ông: Phạm Thanh Tuấn - ĐD. Sở Tài chính.
- Ông: Nguyễn Trọng - ĐD. Sở Tài chính.
- Ông: Nguyễn Hữu Danh - ĐD. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Ông: Nguyễn Đức Toàn - ĐD. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

IV. NỘI DUNG

A. PHẦN NGHI THỨC ĐẠI HỘI

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông:

Bà Mai Thị Hiền, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến thời điểm 08 giờ 00 phút ngày 06/6/2025, như sau:

- Cổ đông được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 gồm tất cả cổ đông của Công ty là: **167** cổ đông, trong đó có 02 tổ chức và 165 cá nhân (*theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền, do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 15/5/2025*).

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 15.534.900 cổ phần.

- Tổng số cổ đông tham dự đại hội bao gồm trực tiếp và ủy quyền: 35 người, sở hữu và đại diện cho tổng số: 14.983.900 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 96,45 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Các cổ đông, đại biểu có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đủ điều kiện để tiến hành.

3. Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ; Quy định về việc kiến nghị nội dung đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ; Quy định về thể lệ biểu quyết và phát biểu ý kiến tại đại hội:

Ông Phạm Tấn Phong trình bày:

- Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Quy định về việc kiến nghị nội dung đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ;
- Quy định về thể lệ biểu quyết và phát biểu ý kiến tại đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua 03 nội dung trên với tỷ lệ: 100% tán thành/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4. Bầu Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử và cử Ban thư ký:

4.1. Đại hội đã bầu Đoàn chủ tọa, gồm có:

- Ông: Hồ Tấn Luật, Chủ tịch HĐQT - làm Chủ tọa cuộc họp;
- Ông: Phạm Phước Tài, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc;
- Ông: Phạm Tấn Phong, Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc.
- Ông: Lê Chánh Huy, Thành viên HĐQT;
- Ông: Trần Thế Hưng, Thành viên HĐQT.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4.2. Bầu Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử, gồm có:

- Ông: Trần Quốc Tuấn, Trưởng phòng KHKD - Trưởng ban;
- Bà: Phan Thị Hà Thanh, Thành viên BKS - Phó ban;
- Ông: Dương Tấn Vĩnh, Nhân viên P.KHKD - Thành viên;
- Bà: Nguyễn Hoàng Phương Vy, Nhân viên P.TCNS - Thành viên;
- Bà: Lưu Thị Cẩm Tú, Nhân viên P.KTTV - Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu và Ban Bầu cử với tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4.3. Đoàn chủ tọa cử Ban Thư ký, gồm có:

- Bà: Lê Nhan Quyên, Thư ký HĐQT, Trưởng phòng TCNS - Trưởng ban;
- Bà: Trần Cẩm Hiếu, Phó phòng TCNS - Thành viên.

B. PHẦN NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

1. Trình bày các báo cáo và tờ trình:

- Ông Phạm Phước Tài trình bày: Báo cáo số 47/BC-CNCM ngày 08/5/2025 của Ban điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 (có kèm theo).

- Bà Trần Ngọc Thúy - Phó phòng Kế toán Tài vụ trình bày: Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về việc tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (có kèm theo).

- Ông Hồ Tấn Luật trình bày: Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch, định hướng năm 2025 (có kèm theo).

- Ông Hồ Tấn Luật trình bày: Báo cáo số 06/BC-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT, BKS, Ban điều hành nhiệm kỳ 2020 - 2025 (có kèm theo).

- Bà Mai Thị Hiền trình bày: Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 05/4/2025 của BKS về hoạt động của BKS năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 (có kèm theo).

- Bà Trần Ngọc Thúy trình bày: Tờ trình số 07/TTr-HĐQT 08/5/2025 của HĐQT ngày về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (có kèm theo).

- Ông Phạm Phước Tài trình bày: Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và cổ tức được chia năm 2024 (có kèm theo).

- Ông Phạm Phước Tài trình bày: Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2025 (có kèm theo).

- Ông Phạm Phước Tài trình bày: Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc thông qua mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (có kèm theo).

- Bà Mai Thị Hiền trình bày: Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (có kèm theo).

- Ông Hồ Tấn Luật trình bày: Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 (có kèm theo).

2. Thảo luận nội dung 05 báo cáo và 06 tờ trình nêu trên:

2.1. Tổng hợp ý kiến bằng văn bản của cổ đông:

Cổ đông không có ý kiến đóng góp bằng văn bản đối với nội dung 05 báo cáo và 06 tờ trình nêu trên.

2.2. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C: Không có ý kiến.

2.3. Ý kiến của các cổ đông tại đại hội:

Cổ đông không có ý kiến đóng góp trực tiếp tại đại hội đối với nội dung 05 báo cáo và 06 tờ trình nêu trên.

3. Biểu quyết tài liệu họp ĐHĐCĐ:

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tài liệu họp năm 2025, như sau:

(1). Báo cáo số 47/BC-CNCM ngày 08/5/2025 của Ban điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(2). Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về việc tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(3). Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch, định hướng năm 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(4). Báo cáo số 06/BC-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT, BKS, Ban điều hành nhiệm kỳ 2020 - 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(5). Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 05/4/2025 của BKS về hoạt động của BKS năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(6). Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(7). Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và cổ tức được chia năm 2024.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(8). Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(9). Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc thông qua mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(10). Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

(11). Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của HĐQT về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030:

4.1. Thông qua Quy định về việc bầu thành viên HĐQT, BKS:

Ông Phạm Tấn phong trình bày: Quy định về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (có kèm theo).

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4.2. Thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS và Danh sách ứng cử, đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030:

Ông Hồ Tấn Luật trình bày:

- Số lượng: + Thành viên HĐQT : 05 thành viên;
+ Thành viên BKS : 03 thành viên.

- Danh sách ứng cử, đề cử bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 (kèm theo Danh sách số 04/DS-HĐQT ngày 15/5/2025).

ĐHĐCĐ biểu quyết: Tán thành 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4.3. Ông Trần Quốc Tuấn - Trưởng Ban bầu cử hướng dẫn cách ghi phiếu và Ban bầu cử thực hiện các thủ tục bỏ phiếu.

4.4. Kết quả bầu cử:

Ông Trần Quốc Tuấn công bố kết quả trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu (phiếu)	Tổng số CP biểu quyết tham dự (cổ phần)	Tổng số CP biểu quyết tán thành (cổ phần)	Tỷ lệ tán thành (%)	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT					
1	Lê Chánh Huy	34	14.983.900	14.963.250	99,86	Tái cử
2	Trần Thế Hưng	34	14.983.900	14.965.950	99,88	Tái cử
3	Hồ Tấn Luật	34	14.983.900	15.002.800	100,13	Tái cử
4	Phạm Tấn Phong	34	14.983.900	14.987.350	100,02	Tái cử
5	Phạm Phước Tài	34	14.983.900	14.990.350	100,04	Tái cử
II	Thành viên BKS					
1	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	33	14.972.800	15.038.600	100,43	Mới
2	Quách Huỳnh Hương	33	14.972.800	14.981.300	100,05	Mới
3	Văn Hải Lý	33	14.972.800	14.982.500	100,06	Tái cử

5. Hội đồng quản trị họp phiên họp thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT:

Ông Hồ Tấn Luật, thay mặt HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, như sau:

Các thành viên HĐQT thống nhất bầu ông: **Hồ Tấn Luật** vào vị trí Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030, với tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành/tổng số thành viên có mặt.

6. Ban kiểm soát họp phiên họp thứ nhất bầu Trưởng Ban kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Huyền, thay mặt BKS báo cáo ĐHĐCĐ kết quả bầu Trưởng Ban kiểm soát, như sau:

Các thành viên BKS thống nhất bầu bà: **Nguyễn Thị Mỹ Huyền** vào vị trí Trưởng Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025 - 2030, với tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành/tổng số thành viên có mặt.

7. Hội đồng quản trị họp phiên họp thứ hai bổ nhiệm thành viên Ban điều hành và Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT:

Ông Hồ Tấn Luật, thay mặt HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ kết quả bổ nhiệm thành viên Ban điều hành và Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ bổ nhiệm	Tỷ lệ tán thành	Ghi chú
1	Phạm Phước Tài	Tổng giám đốc	100%	Tái BN
2	Phạm Tấn Phong	Phó Tổng giám đốc	100%	Tái BN
3	Huỳnh Thiện Trị	Kế toán trưởng	100%	Tái BN
4	Lê Nhan Quyên	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT	100%	Tái BN

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT

Bà: Lê Nhan Quyên, Trưởng Ban Thư ký trình bày Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và dự thảo các Nghị quyết, như sau:

- (1). Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.
- (2). Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ.
- (3). Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc phê duyệt kết quả bầu thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- (4). Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc phê duyệt kết quả bầu thành viên BKS, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- (5). Nghị quyết của HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- (6). Nghị quyết của BKS về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- (7). Nghị quyết của HĐQT về việc bổ nhiệm Ban điều hành và Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản và 03 Nghị quyết của ĐHĐCĐ nêu trên, với tỷ lệ tán thành: 100% / tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Đại hội thống nhất toàn văn Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ sẽ được Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau gửi tới cổ đông bằng cách đăng tải lên Website của Công ty trong thời gian luật định.

Biên bản được lập hồi 11 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 6 năm 2025./.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Cẩm Hiếu



Lê Nhan Quyên



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Hồ Tấn Luật

Số: 09 /NQ-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Về việc thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;
Căn cứ Biên bản số 08 /BB-ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025 về việc
họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 47/BC-CNCM ngày 08/5/2025 của Ban điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 08/5/2025 của Hội đồng quản trị về việc tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch, định hướng năm 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 4. Thông qua Báo cáo số 06/BC-HĐQT ngày 08/5/2025 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành nhiệm kỳ 2020 - 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 5. Thông qua Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 05/4/2025 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 08/5/2025 của Hội đồng quản trị (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 08/5/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và cổ tức được chia năm 2024 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua mức thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 10. Thông qua Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 11. Thông qua Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 (có kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 12. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau thông qua tại phiên họp ngày 06 tháng 6 năm 2025, với tỷ lệ biểu quyết: 100 % tán thành./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (đăng Website);
- Ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Công thông tin DNNN;
- UBND tỉnh Cà Mau (CSH);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hồ Tấn Luật

Số: 10 /NQ-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Về việc phê duyệt kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị
Nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Biên bản số 08/BB-ĐHĐCĐ ngày 06/6/2025 về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày 06/6/2025 của Ban kiểm phiếu - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau nhiệm kỳ 2025 - 2030, gồm các thành viên trúng cử có tên sau đây:

1. Ông: **Hồ Tấn Luật**, sinh năm: 1970.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100,13%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

2. Ông: **Phạm Phước Tài**, sinh năm: 1974.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100,04%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

3. Ông: **Phạm Tấn Phong**, sinh năm: 1978.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100,02%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

4. Ông: **Trần Thế Hưng**, sinh năm: 1977.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,88%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

5. Ông: **Lê Chánh Huy**, sinh năm: 1982.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,86%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 2. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và các quy định khác có liên quan; được hưởng tiền lương, thù lao và các chế độ theo quy định hiện hành của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau thông qua tại phiên họp ngày 06 tháng 6 năm 2025, với tỷ lệ biểu quyết 100 % tán thành./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (đăng Website);
- Ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Công thông tin DNNN;
- UBND tỉnh Cà Mau (CSH);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hồ Tấn Luật

Số: 11 /NQ-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Về việc phê duyệt kết quả bầu Thành viên Ban kiểm soát
Nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Biên bản số 08/BB-ĐHĐCĐ ngày 06/6/2025 về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày 06/6/2025 của Ban kiểm phiếu - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kết quả bầu Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau nhiệm kỳ 2025 - 2030, gồm các thành viên trúng cử có tên sau đây:

1. Bà: **Nguyễn Thị Mỹ Huyền**, sinh năm: 1981.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100,43%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

2. Bà: **Văn Hải Lý**, sinh năm: 1982.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100,06%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

3. Bà: **Quách Huỳnh Hương**, sinh năm: 1981.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100,05%/tổng số cổ phần biểu quyết tham dự.

Điều 2. Thành viên Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và các quy định khác có liên quan; được hưởng tiền lương, thù lao và các chế độ theo quy định hiện hành của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau thông qua tại phiên họp ngày 06 tháng 6 năm 2025, với tỷ lệ biểu quyết 100 % tán thành./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (dăng Website);
- Ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Cổng thông tin DNNN;
- UBND tỉnh Cà Mau (CSH);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hồ Tấn Luật

Số: 04 /NQ-HĐQT

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**V/v bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
Nhiệm kỳ 2025 - 2030**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;
Căn cứ Biên bản số 04/BB-HĐQT ngày 06/6/2025 của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bầu ông: **Hồ Tấn Luật**, Thành viên Hội đồng quản trị vào vị trí: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030; là Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

HĐQT biểu quyết tán thành: 05/05 thành viên, đạt tỷ lệ: 100%.

Điều 2. Ông Hồ Tấn Luật thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và các quy định khác có liên quan.

Tiền lương, thù lao và các chế độ: Thực hiện theo quy định hiện hành của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau; các cá nhân, tổ chức có liên quan và ông Hồ Tấn Luật chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐHCĐ Công ty (báo cáo);
- BKS, BDH Công ty;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



Hồ Tấn Luật



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

Số: 01/NQ-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**V/v bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
Nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Biên bản số 02/BB-BKS ngày 06/6/2025 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bầu bà: **Nguyễn Thị Mỹ Huyền**, Thành viên Ban kiểm soát vào vị trí: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ban kiểm soát biểu quyết tán thành: 03/03 thành viên, đạt tỷ lệ: 100%.

Điều 2. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Huyền thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và các quy định khác có liên quan.

Tiền lương, thù lao và các chế độ: Thực hiện theo quy định hiện hành của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Điều 3. Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, các cá nhân, tổ chức có liên quan và bà Nguyễn Thị Mỹ Huyền chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐHĐCĐ Công ty (báo cáo);
- HĐQT, BĐH Công ty;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty;
- Lưu VT, TK.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Nguyễn Thị Mỹ Huyền

Số: 02 /CTr-HĐQT

Cà Mau, ngày 15 tháng 5 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH
Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

TT	CHƯƠNG TRÌNH
I	NGHI THỨC
1	Đăng ký cổ đông, phát tài liệu và Thẻ biểu quyết
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
3	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội
4	Thông qua: Chương trình họp ĐHĐCĐ; Quy định về việc kiến nghị nội dung đưa vào chương trình họp; Quy định về thể lệ biểu quyết và phát biểu ý kiến tại đại hội
5	Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu và cử Ban thư ký
II	NỘI DUNG
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025
2	Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
3	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch, định hướng năm 2025
4	Báo cáo về việc hết nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty
5	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025
6	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 (đã được kiểm toán)
7	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức được chia năm 2024
8	Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2025

TT	CHƯƠNG TRÌNH
9	Tờ trình thông qua mức thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025
10	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
11	Tờ trình về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ 2025 - 2030
III	THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC VÀ BẾ MẠC
1	Thảo luận, biểu quyết và thực hiện các thủ tục bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030
2	Thông qua các dự thảo Nghị quyết đại hội
3	Bế mạc đại hội

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Tấn Luật

QUY ĐỊNH
Về việc kiến nghị nội dung đưa vào chương trình họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Điều 142 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Căn cứ khoản 4, khoản 5 Điều 16 Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021, “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp ngày 15/5/2025) có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối những kiến nghị của cổ đông trong các trường hợp sau:

1. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung.
2. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trở lên.
3. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ”.

Đến thời gian luật định, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau chưa nhận được kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ của Quý cổ đông. Do đó, đề nghị Quý cổ đông có ý kiến thảo luận xoay quanh những vấn đề đã được đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, TK.

TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN



Hồ Tấn Luật

QUY ĐỊNH

Về thể lệ biểu quyết và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025. Ban tổ chức thông qua Quy định về thể lệ biểu quyết và phát biểu ý kiến tại đại hội như sau:

I. QUY ĐỊNH BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG HỌP ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:

Các nội dung trong Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 06/6/2025 đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau ở góc trên, bên trái.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đại hội đưa ra, nếu các cổ đông “Tán thành” thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã số tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.
- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tọa, các cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Đối với các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Dự án đầu tư

hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty thì được thông qua nếu có số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

II. QUY ĐỊNH PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu hoặc gior cao Thẻ biểu quyết để xin phát biểu và tiến hành phát biểu sau khi được sự đồng ý của Đoàn chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tọa sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông theo thứ tự. Đoàn chủ tọa đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Trường hợp, Quý cổ đông có ý kiến đóng góp ngoài các nội dung liên quan đến tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đề nghị Quý cổ đông vui lòng gửi ý kiến đóng góp bằng văn bản và Công ty sẽ có văn bản trả lời sau.

Trên đây là Quy định về thể lệ biểu quyết và phát biểu ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



Hồ Tấn Luật

QUY ĐỊNH

**Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị,
thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2025 - 2030)
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

1. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty);
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

2. Số lượng:

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty, quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu là 03 người và tối đa là 05 người”.
- Nhiệm kỳ 2025 - 2030 bầu: 05 thành viên HĐQT.

2.2. Thành viên Ban kiểm soát (BKS):

- Khoản 1 Điều 34 Điều lệ Công ty, quy định: “Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 người”.
- Nhiệm kỳ 2025 - 2030 bầu: 03 thành viên BKS.

3. Nhiệm kỳ:

- Nhiệm kỳ của HĐQT và BKS là: 05 năm (2025 - 2030); thành viên của HĐQT, BKS có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Thời điểm kết thúc nhiệm kỳ 2025 - 2030: Theo thời điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2030.

4. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:

Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 23 và Điều 33 Điều lệ Công ty quy định:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS.

- Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT, BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền ứng cử, đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên HĐQT, cụ thể:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- + Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- + Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- + Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- + Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- + Từ 60% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.

- Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

- Việc HĐQT, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện:

5.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021, cụ thể:

- Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau có thể đồng thời là Thành viên HĐQT của công ty khác;

- Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

5.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:

Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về: kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Và **không** thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

6. Hồ sơ ứng cử, đề cử:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT/thành viên BKS;
- Văn bản về việc cử người đại diện phần vốn (đối với tổ chức);
- Thông tin liên quan đến ứng cử viên;
- Bản sao giấy CCCD và các văn bằng, chứng chỉ (có công chứng);
- Các giấy tờ có liên quan khác (nếu có).

7. Nguyên tắc và cách thức bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

7.1. Nguyên tắc bầu cử:

Thành viên HĐQT, BKS được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo nguyên tắc bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

7.2. Cách thức bầu cử:

Điều 10 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2021 quy định cách thức bầu thành viên HĐQT, BKS như sau:

- Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

- Trước khi bầu cử, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông được phát Phiếu bầu trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên của người đại diện của cổ đông, số phiếu biểu quyết và danh sách các ứng cử viên.

- Việc bầu thành viên HĐQT, BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

(Ghi chú: Cổ đông đại diện sở hữu cổ phần tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là: 1.000 cổ phần và thực hiện bầu 05 thành viên HĐQT, thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là: $1.000 \times 05 = 5.000$ phiếu biểu quyết. Trong đó:

+ Ứng cử viên số 1 = 1.000 phiếu.

+ Ứng cử viên số 2 = 500 phiếu.

+ Ứng cử viên số 3 = 1.000 phiếu.

+ Ứng cử viên số 4 = 500 phiếu.

+ Ứng cử viên số 5 = 2.000 phiếu.

Hoặc, có thể dồn phiếu biểu quyết bầu cho 01 hoặc 02 ứng cử viên, như sau:

+ Ứng cử viên số 1 = 2.000 phiếu.

+ Ứng cử viên số 2 = 0 phiếu.

+ Ứng cử viên số 3 = 1.000 phiếu.

+ Ứng cử viên số 4 = 0 phiếu.

+ Ứng cử viên số 5 = 2.000 phiếu.)

8. Quy định Phiếu bầu cử:

8.1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát ra theo mẫu thống nhất; có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau; không cạo, sửa, tẩy, xóa,...

- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

8.2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông phát hành.
- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT, thành viên BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho tất cả ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách.
- Số phiếu biểu quyết ghi bằng %.

8.3. Phiếu trắng: Phiếu không bỏ cho ứng cử viên nào.

9. Điều kiện trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS và giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử:

9.1. Điều kiện trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Điều 10, 16 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

9.2. Giải quyết khiếu nại:

- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày **06/6/2025**; mọi thắc mắc, khiếu nại về sau sẽ không được xem xét, giải quyết.
- Trường hợp có bất đồng về trình tự, thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử thì Ban bầu cử kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Cổ đông không được phản đối tính hợp lệ của kết quả bầu cử này vào bất kỳ lúc nào khác.

10. Hiệu lực thi hành:

Quy định này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, Quy định này làm cơ sở để thực hiện các trình tự, thủ tục bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



Hồ Tấn Luật

Số: 47 /BC-CNCM

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

Phần 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình:

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) với ngành nghề kinh doanh chủ yếu là sản xuất và cung cấp nước sạch đảm bảo an toàn, liên tục về chất lượng để phục vụ nhân dân trên địa bàn trung tâm các huyện và thành phố Cà Mau.

Trong những năm qua, bối cảnh nền kinh tế thị trường có nhiều khó khăn và thách thức do dịch bệnh, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với sự nỗ lực và cố gắng của lãnh đạo, người lao động Công ty đã vượt qua khó khăn, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, năm sau cao hơn năm trước, thu nhập của người lao động được cải thiện, nâng cao.

2. Kết quả thực hiện:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự đoàn kết thống nhất của tập thể người quản lý, người lao động trong Công ty luôn phấn đấu để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

2.1.1. Các chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH so KH
1	Nước thương phẩm	m ³	17.300.000	17.350.000	100,29%
2	Tỷ lệ thất thoát	%	16,00	15,60	Giảm 0,40
3	KH phát triển mới	Bộ	2.000	2.050	102.5%
4	Thay đồng hồ	Bộ	15.000	15.030	100,2%
5	Thu TN không dùng TM	%	50%	48%	96%

2.1.2. Các chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH so KH	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Trđ	131.500	137.908	104,87%	
2	Tổng chi phí	Trđ	114.200	119.598	104,73%	
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	17.300	18.310	105,84%	
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	13.840	14.208	102,66%	
5	Nộp ngân sách	Trđ	28.500	32.716	114,79%	
6	Chia cổ tức	%	6,45	6,63	102,79%	

2.1.3. Phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung phân phối	Kế hoạch 2024		Thực hiện 2024	
		Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)	Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,5%	207,6	1,5%	213
2	Quỹ thưởng người quản lý	3%	415,2	3%	426
3	Quỹ dự phòng tài chính	3%	415,2	3%	426
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	2.768	20%	2.842
5	Cổ tức	72,5%	10.034	72,5%	10.301
	Tổng cộng	100%	13.840	100%	14.208

2.1.4. So sánh chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và kết quả thực hiện các năm liền kề:

Năm 2024, theo chiến lược kinh doanh Công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu đề ra như tài chính, kỹ thuật, nộp thuế, phí đúng theo quy định của nhà nước và sắp xếp lao động hợp lý nên năng suất và thu nhập của người lao động tăng; góp phần cải thiện đời sống, người lao động an tâm công tác.

TT	Diễn giải	ĐVT	KQ thực hiện năm 2022	KQ thực hiện năm 2023	KQ thực hiện năm 2024
1	Số lao động bình quân	Người	232	242	248
2	Nước thương phẩm	m ³	16.495.633	16.934.414	17.350.000
3	Tỷ lệ thất thoát	%	17,73%	16,00%	15,60
4	Số khách hàng	KH	77.884	80.458	82.373

TT	Diễn giải	ĐVT	KQ thực hiện năm 2022	KQ thực hiện năm 2023	KQ thực hiện năm 2024
5	Tổng doanh thu	Trđ	110.612	124.281	137.908
6	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	9.152	11.016	14.208
7	Nộp ngân sách	Trđ	28.565	26.089	32.716
8	Chia cổ tức	%	4,41%	5,14%	6,63%
9	Lương bình quân KH (người/tháng) của LĐ	Trđ	8,9	8,9	10,5
10	Lương thực hiện (người/tháng) của LĐ	Trđ	8,9	9,7	10,9

2.2. Kết quả thực hiện các chế độ chính sách và sử dụng lao động:

2.2.1. Sử dụng lao động:

- Tổng số lao động: **257** người. Trong đó:

+ Người quản lý : 05 người;

+ Người lao động : 252 người (HĐLĐ không xác định thời hạn: 226 người và HĐLĐ xác định thời hạn 26 người).

- Căn cứ vào nhu cầu phát triển khách hàng và mục tiêu chiến lược sản xuất kinh doanh hàng năm; theo đó, nhu cầu sử dụng lao động phải phù hợp cho từng khâu giữa các bộ phận, đơn vị trực thuộc rõ ràng, minh bạch, không chồng chéo và xử lý công việc theo nhiệm vụ được phân công.

- Thường xuyên cập nhật, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế quản trị nội bộ kịp thời, phù hợp với điều kiện cụ thể của Công ty.

2.2.2. Tiền lương và thực hiện các chế độ theo quy định của nhà nước cho người lao động:

- Tiền lương: Công ty đã chi trả lương hàng tháng theo vị trí việc làm và tạm ứng chi trả lương theo quy định.

- Phương pháp xác định tiền lương: Hàng tháng lãnh đạo Công ty nhận xét, đánh giá và xếp loại lao động để căn cứ tính tiền lương và thời gian chi trả lương thực hiện theo Thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết.

- Mức tiền lương kế hoạch năm 2024 là: 10,5 triệu đồng/người/tháng; mức tiền lương thực hiện bình quân năm 2024 là: 10,9 triệu đồng/người/tháng (kết quả SXKD hoàn thành vượt kế hoạch).

- Các chế độ khác theo quy định của nhà nước và Công ty: Thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

2.2.3. Về an sinh, xã hội:

- Công tác phúc lợi cho người lao động được Công ty đặc biệt quan tâm và hỗ trợ kịp thời như ốm đau, khám sức khoẻ định kỳ, tham quan, du lịch, trang bị đồng phục, bảo hộ lao động và tặng quà nhân các ngày lễ, tết,...

- Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ, nuôi dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, đền ơn đáp nghĩa, mái ấm công đoàn, nhà tình thương, giao thông nông thôn, ủng hộ lụt bão, tặng bồn chứa nước cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tập võ và kỷ niệm các ngày truyền thống của tỉnh,...

2.3. Giải pháp hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, quản lý và đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng mạng đường ống, khoan giếng bổ sung nguồn cung cấp, lắp đặt hệ thống công nghệ bồn lọc xử lý nước, xúc rửa đường ống, bể chứa, bể lọc, sửa chữa nhà trạm, trụ sở làm việc của các đơn vị đảm bảo cung cấp nước ổn định phục vụ nhân dân.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành của Công ty theo ca trực luân phiên, đảm bảo tuyệt đối để cung cấp nước phục vụ khách hàng an toàn, liên tục.

- Thực hiện theo dõi, quản lý, bàn giao trước, trong và sau ca vận hành. Thường xuyên thực hiện bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị, công nghệ, luôn đảm bảo sẵn sàng phục vụ trong công tác vận hành.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác vận hành và vệ sinh ngoại cảnh, vùng bảo hộ, vệ sinh khu vực lấy nước tại các nhà máy, trạm cấp nước đảm bảo an ninh nguồn nước đúng quy định và đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật Giấy phép khai thác nước của các giếng thuộc các trạm và nhà máy để thực hiện gia hạn, cấp phép mới. Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát hệ thống quan trắc online (lưu lượng, mực nước động) đảm bảo theo quy định của giấy phép.

2.4. Giải pháp quản lý chất lượng nước, thiết bị đo và chống thất thoát:

- Phòng thử nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 thực hiện công tác nội kiểm và thuê đơn vị ngoài thực hiện công tác ngoại kiểm. Đồng thời, phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật Cà Mau thực hiện công tác ngoại kiểm theo định kỳ và đột xuất; đảm bảo nguồn nước sạch đạt chất lượng theo quy định cung cấp phục vụ đến khách hàng.

- Phối hợp Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện công tác kiểm định đồng hồ nước theo mẫu, khi lắp đặt cho khách hàng chính xác đảm bảo theo quy định.

- Chống thất thoát nước là công tác trọng tâm, xuyên suốt và thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để kéo giảm tỷ lệ thất thoát theo quy định của Chính phủ.

2.5. Công tác ứng dụng công nghệ chuyển đổi số và chăm sóc khách hàng:

- Ứng dụng phần mềm quản lý khách hàng, lắp đặt đồng hồ thông minh, ghi chỉ số online, thu tiền nước không dùng tiền mặt, phát hành hóa đơn điện tử,... nhằm đơn giản hóa trong công tác quản lý và thuận tiện cho khách hàng.

- Phát triển App chăm sóc khách hàng, website của Công ty để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về dịch vụ của Công ty như: chất lượng nước, sự cố cấp nước, thanh toán tiền nước, yêu cầu sửa chữa, lắp đặt đồng hồ nước,... Hiện nay, Công ty đang theo dõi, xử lý kịp thời các phản ánh của khách hàng qua kênh CaMau-G, kể cả ngày nghỉ, lễ đúng thời gian theo quy định.

- Thực hiện nghiêm Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực cấp nước tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc thi công lắp đặt đồng hồ nước, sửa chữa, nâng cấp và thay thế đồng hồ cho khách hàng, các hồ sơ thủ tục, xử lý đúng thời hạn theo quy định, đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục đến khách hàng.

2.6. Công tác tài chính, tài sản và công bố thông tin:

- Thực hiện đúng chế độ kế toán, giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ, thu, chi, tiết kiệm chi phí, chi trả lương, quyết toán, xây dựng kế hoạch tài chính và công khai minh bạch công tác tài chính Công ty theo quy định.

- Sử dụng tốt tài sản cố định, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ vào sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đúng pháp luật về thuế, phí, bảo hiểm, cổ tức và nộp ngân sách theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm toán độc lập và báo cáo đúng thời gian quy định.

- Công bố thông tin định kỳ, bất thường, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

2.7. Công tác đầu tư, mua sắm và các công trình thực hiện phục vụ cho sản xuất kinh doanh:

- Công tác đầu tư, mua sắm: Mua sắm thường xuyên được cân đối theo nguồn vốn Công ty thu được hàng tháng, mua sắm theo chương trình kế hoạch hoặc đầu tư, mua sắm bức thiết, đảm bảo cấp nước an toàn để phục vụ kịp thời đến người dân; BĐH đã thực hiện mời thầu, mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu rút gọn thường xuyên phục vụ sản xuất kinh doanh như: mua vật tư, thiết bị, hóa chất; đầu tư xây dựng; công nghệ, giếng khoan, trám lấp giếng, thay thế đồng hồ, tư vấn, phi tư vấn,... Ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Nghị quyết của HĐQT, Quy trình đầu tư, mua sắm hoặc ý kiến của Chủ tịch HĐQT trong thực hiện các công việc thường xuyên, mang tính cấp bách để phục vụ đảm bảo cấp nước an toàn,... với mục tiêu đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời, đúng chủng loại, phù hợp với điều kiện địa phương, không có

gián đoạn, cấp nước an toàn, có dự trữ và dự phòng đáp ứng được nhu cầu phục vụ kịp thời trong sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, Công ty tiếp tục tạm ứng nguồn vốn SXKD để đầu tư, sửa chữa Hệ thống cấp nước khu đô thị Năm Căn nhằm đảm bảo cấp nước an toàn phục vụ người dân trong khu vực.

- Công ty tập trung triển khai thi công nhiều công trình cấp nước, phù hợp nhu cầu phát triển đô thị ở địa phương. Các công trình đã thực hiện gồm: cải tạo, nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước; đầu tư các công nghệ mới để giảm thất thoát nước; khoan giếng bổ sung nguồn nước; trám lấp các giếng khoan không còn khai thác; súc rửa bể lọc, thay sỏi lọc; sửa chữa nhà trạm, trụ sở làm việc của các đơn vị; bảo trì, bảo dưỡng các giếng khoan, máy phát điện, tủ điều khiển bơm để nâng công suất khai thác, chất lượng nước ở thành phố Cà Mau và các huyện.

2.8. Công tác khác:

- Đảng ủy phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Công ty, chỉ đạo các đoàn thể tích cực triển khai các hoạt động, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên hỗ trợ xây cầu nông thôn, tặng quà tết, bồn chứa nước cho các hộ dân nghèo,...

- Thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh theo thư ngỏ, vận động của các cơ quan, tổ chức và địa phương,...

Nhìn chung, trong năm 2024 Công ty triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh có nhiều thuận lợi, nhưng cũng không ít khó khăn, cùng với sự nỗ lực và cố gắng của tập thể lãnh đạo, người lao động đoàn kết thống nhất, quyết tâm thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tuy nhiên, vẫn còn một số công việc dở dang sẽ chuyển tiếp sang năm 2025.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu tổng quát:

- Chất lượng nước cung cấp phục vụ khách hàng ngày càng được tốt hơn với phương châm ***“Chất lượng hàng đầu, khách hàng trên hết”***.

- Tiếp tục ứng dụng thiết bị, công nghệ mới vào hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục đến khách hàng.

- Nâng cao uy tín, vị thế của Công ty về cung cấp nước sạch phục vụ cho nhu cầu lợi ích và đảm bảo sức khỏe cộng đồng.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng nguồn nhân lực lao động có tay nghề phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng hệ thống quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như quản lý nhân sự, quản lý khách hàng, thu tiền nước không dùng tiền mặt, quản lý mạng, hệ thống Scada, quan trắc online, đồng hồ thông minh, hợp đồng điện tử, công nghệ xử lý nước, thiết bị dò tìm rò rỉ,... hướng đến mục tiêu phát triển chung của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật đồng bộ, chống thất thu, thất thoát bằng nhiều giải pháp như phân vùng tách mạng, kiểm tra các điểm đầu nối, dò tìm ống bể và sửa chữa kịp thời, cải tạo các tuyến ống không đảm bảo kỹ thuật, thay đồng hồ, kiểm tra gian lận trong sử dụng nước.

- Xây dựng chương trình kế hoạch về chăm sóc và quản lý khách hàng, mở rộng các kênh hỗ trợ khách hàng, giải quyết nhanh chóng các thắc mắc, yêu cầu của khách hàng; đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục phục vụ cho nhu cầu sử dụng của khách hàng.

- Triển khai đồng bộ các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được cấp thẩm quyền thông qua.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025:

2.1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Nước thương phẩm	m ³	17.300.000	17.350.000	17.600.000
2	Tỷ lệ thất thoát	%	16,00	15,60	15,00
3	Phát triển khách hàng	KH	2.000	2.050	2.000
4	Thay và cải tạo ĐHN	Cái	15.000	15.030	13.000
5	Thu tiền nước không dùng tiền mặt	%	50%	50%	60%

2.2. Chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	Trđ	131.500	137.908	153.600
2	Tổng chi phí	Trđ	114.200	119.598	131.600

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	17.300	18.310	22.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	13.840	14.208	17.600
5	Nộp ngân sách	Trđ	28.500	32.716	30.000
6	Chia cổ tức	%	6,45	6,63	8,21

2.3. Phân phối lợi nhuận:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Nội dung phân phối	Năm 2024			Kế hoạch 2025	
		Tỷ lệ	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Thành tiền
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,5%	207,6	213	1,5%	264
2	Quỹ thưởng người quản lý	3%	415,2	426	3%	528
3	Quỹ dự phòng tài chính	3%	415,2	426	3%	528
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	2.768	2.842	20%	3.520
5	Cổ tức	72,5%	10.034	10.301	72,5%	12.760
	Tổng cộng:	100%	13.840	14.208	100%	17.600

3. Chỉ tiêu kế hoạch sử dụng lao động và quỹ tiền lương năm 2025:

3.1. Kế hoạch lao động năm 2025:

- Công ty định hướng kế hoạch sử dụng lao động là một phần quan trọng để đảm bảo nguồn nhân lực sử dụng hiệu quả cho mục tiêu đề ra hàng năm.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự phù hợp với năng lực, sở trường và yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổng số lao động **268** người. Trong đó:

+ Người quản lý : 06 người.

+ Trưởng BKS : 01 người.

+ Người lao động : 261 người.

(Kèm theo Kế hoạch sử dụng lao động)

3.2. Kế hoạch tiền lương năm 2025:

- Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 về doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động. Theo đó, Công ty đã xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 cho

người quản lý, người lao động và được UBND tỉnh Cà Mau (Cơ quan đại diện chủ sở hữu) thống nhất tại nội dung Công văn số 1598/UBND-KT ngày 6/3/2025) cụ thể như sau:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao: 41.985 triệu đồng.
- + Tiền lương bình quân NQL, TrBKS: 31,178 triệu đồng/người/tháng.
- + Tiền lương bình quân NLĐ: 12,5 triệu đồng/người/tháng.
- + Mức thù lao TV HĐQT: 06 triệu đồng/người/tháng;
- + Mức thù lao TV BKS: 03 triệu đồng/người/tháng.

(Kèm theo Kế hoạch tiền lương năm 2025)

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP; Thông tư hướng dẫn số 03/2025/TT-BNV và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 về doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động tăng để điều chỉnh kế hoạch tiền lương năm 2025; điều chỉnh kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban điều hành và người lao động Công ty năm 2025 (thời gian điều chỉnh tiền lương tính từ ngày 01/01/2025).

- Sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu cho ý kiến, Công ty sẽ thực hiện theo quy định. Hàng tháng, Công ty sẽ tạm ứng 93% tiền lương, thù lao,... để chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban điều hành và người lao động. Cuối năm, căn cứ vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, Công ty quyết toán tiền lương thực hiện theo quy định.

4. Công tác đầu tư, xây dựng, mua sắm và tư vấn năm 2025

- Tiếp tục thực hiện đầu tư, mua sắm chuyển tiếp của năm 2024 như: nhà máy nước Năm Căn, Nhà máy nước mặt U Minh, trạm cấp nước Ngọc Hiển, trạm cấp nước thành phố Cà Mau, nhà máy nước đóng chai, mua ô tô chuyên dùng, thiết bị và các dịch vụ tư vấn, phi tư vấn.

- Đầu tư mua đất, xây dựng trạm cấp nước, mở rộng phát triển cung cấp nước, mua sắm hàng hóa, vật tư, thiết bị, công nghệ, hóa chất phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư và lắp đặt thiết bị công nghệ xử lý nước; quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước; giám sát áp lực mạng; hệ thống Scada, biến tần; đồng hồ nước (cơ và thông minh); thiết bị dò tìm, năng lượng mặt trời,...

- Thực hiện tư vấn, phi tư vấn các dịch vụ như: giấy phép khai thác, bảo hiểm, lập thủ tục đất đai, lập dự án đầu tư, khảo sát thiết kế, thẩm định giá, phần mềm chuyên ngành,...

- Cải tạo, sửa chữa trụ sở Công ty, các trạm cấp nước và bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị, công nghệ tủ điện điều khiển, bơm chìm, máy phát, thổi rửa giếng

khoan, trám lấp giếng, thay thế, nâng, di dời đồng hồ nước hết niên hạn kiểm định,... theo quy định của Công ty.

- Mua sắm mới 02 xe chuyên dùng để phục vụ công tác sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng vì các xe chuyên dùng hiện nay đang xuống cấp (do sử dụng trên 15 năm), chi phí sửa chữa lớn.

- Mua sắm 01 xe 16 chỗ hiệu Ford Transit để phục vụ công tác.

- Tiếp nhận các hệ thống cấp nước được UBND tỉnh giao.

- Tiếp tục tạm ứng nguồn vốn SXKD của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và hoàn trả từ nguồn lợi nhuận hàng năm của Hệ thống cấp nước Khu đô thị Năm Căn để đầu tư cải tạo, mở rộng đường ống cấp nước, phát triển khách hàng, thay thế, nâng, di dời đồng hồ nước hết niên hạn kiểm định, hệ thống công nghệ, xử lý nước, khoan giếng nâng nguồn cấp,... nhằm đảm bảo cấp nước an toàn phục vụ người dân trong khu vực.

Trong quá trình thực hiện, giao Ban điều hành cân đối nguồn tiền Công ty thu được hàng tháng và Quy trình đầu tư, mua sắm để thực hiện mời thầu, mua sắm trực tiếp hoặc chỉ định thầu rút gọn thường xuyên để phục vụ sản xuất kinh doanh như: đầu tư nguồn nước, mua sắm vật tư thường xuyên, hóa chất, thiết bị, công nghệ xử lý nước, tư vấn, phi tư vấn, thay thế, nâng, di dời đồng hồ nước, cải tạo, mở rộng đường ống cấp nước, xây dựng, bảo dưỡng giếng khoan, công nghệ, máy phát điện, trám lấp giếng,... phù hợp với điều kiện tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty. Trường hợp, do yêu cầu cấp thiết, vì nhiệm vụ cấp nước an toàn cho hệ thống, phục vụ người dân hoặc yêu cầu của địa phương, thì giao Ban điều hành xin ý kiến HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT xem xét, cho ý kiến để Ban điều hành căn cứ thực hiện kịp thời.

5. Công tác thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

5.1. Quản trị nội bộ:

- Tiếp tục thực hiện chiến lược tổ chức, nhân sự cho phù hợp với nhu cầu phát triển và mục tiêu sản xuất bền vững của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế, quy trình, quy định quản trị nội bộ, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của Công ty.

- Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ, đáp ứng yêu cầu về định hướng phát triển của Công ty.

- Tạo điều kiện thuận lợi, môi trường làm việc tốt và nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần cho người quản lý, người lao động Công ty, thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định.

- Thực hiện Quy chế Dân chủ cơ sở, Thỏa ước lao động tập thể tại Công ty theo quy định.

- Tăng cường công tác phổ biến, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội quy, quy chế, quy trình, quy định quản trị nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ,... tại tất cả các đơn vị trực thuộc Công ty.

5.2. Đầu tư, ứng dụng thiết bị, công nghệ mới và phần mềm quản lý:

- Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, sản xuất để tối ưu hóa quy trình vận hành, quản lý đảm bảo cung cấp nước ổn định và chất lượng đồng đều cho tất cả các khu vực.

- Chú trọng đầu tư trạm cấp nước để tăng nguồn và mở rộng phát triển mạng tại các khu vực tiềm năng; đồng thời nâng cấp, cải tạo các tuyến ống không đảm bảo kỹ thuật; phối hợp địa phương nắm bắt thông tin về quy hoạch xây dựng, kế hoạch quy hoạch sử dụng đất, nhu cầu sử dụng nước, nâng cấp chỉnh trang đô thị,... để chủ động đầu tư phát triển.

- Xây dựng phương án tiếp nhận các hệ thống cấp nước được UBND tỉnh giao, tiếp tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau cho đầu tư nhà máy xử lý nước mặt tại hồ chứa nước U Minh.

5.3. Chất lượng nước, cấp nước an toàn, liên tục:

- Tăng cường công tác kiểm tra quản lý chất lượng nguồn nước tại các nhà máy, trạm cấp nước, mạng đường ống đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật địa phương. Tăng tần suất nội kiểm các thông số nhóm A tại Phòng Thử nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 của Công ty; đồng thời thuê đơn vị có năng lực, kinh nghiệm thực hiện ngoại kiểm các thông số nhóm B, nhóm C; đảm bảo nguồn nước đạt chất lượng cung cấp phục vụ đến khách hàng.

- Trang bị hoàn chỉnh các thiết bị giám sát, camera, thiết bị truyền tín hiệu, để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác vận hành và vệ sinh ngoại cảnh, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước tại các nhà máy, trạm cấp nước đảm bảo an ninh nguồn nước và đúng quy định.

- Đánh giá lại Phòng Thử nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC và phối hợp đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch nâng cấp phòng thử nghiệm thêm 04 chỉ tiêu.

- Lắp đặt tại các trạm, nhà máy hệ thống công nghệ bồn lọc xử lý nước, hệ thống công nghệ xử lý Amoni (NH_4^+) và các chỉ tiêu khác vượt ngưỡng giới hạn cho phép.

5.4. Vệ chống thất thoát, thất thu nước:

- Tiếp tục phân vùng tách mạng, lắp đặt đồng hồ tổng theo dõi tỷ lệ thất thoát của từng khu vực; tăng cường dò tìm ống bể, sửa chữa kịp thời; kiểm tra

gian lận trong sử dụng nước; điều tiết áp lực phù hợp theo nhu cầu sử dụng của khách hàng; phấn đấu năm 2025 tỷ lệ thất thoát nước của Công ty đạt 15% theo Quyết định 2147/QĐ-TTg ngày 24/11/2010 của Chính phủ.

- Tiếp tục đồng bộ hóa các chủng loại vật tư, thiết bị trong hệ thống cấp nước, thay đồng hồ nước không đảm bảo kỹ thuật, hết niên hạn kiểm định. Tăng cường công tác tuyên truyền đến khách hàng sử dụng nước đúng mục đích, tránh lãng phí tài nguyên nước.

- Phối hợp với cơ quan phòng cháy, chữa cháy để xác định lượng nước phục vụ công tác chữa cháy, các buổi diễn tập PCCC và kiểm tra kỹ thuật hoặc duy tu, bảo trì các trụ cứu hỏa ở thành phố Cà Mau, trung tâm thị trấn các huyện. Phối hợp với địa phương, cơ quan chức năng thu hồi công nợ tiền nước của khách hàng đã sử dụng nước Công ty.

5.5. Về dịch vụ chăm sóc, quản lý khách hàng:

- Kiện toàn đội ngũ chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp, xử lý kịp thời phản hồi của khách hàng; kết hợp công tác chuyển đổi số để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về dịch vụ của Công ty. Tiếp tục mở rộng các kênh chăm sóc khách hàng (các ứng dụng di động, website của Công ty,...) để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về dịch vụ của Công ty như: chất lượng nước, sự cố cấp nước, thanh toán tiền nước, yêu sửa chữa, lắp đặt đồng hồ nước,...

- Xử lý dứt điểm các trường hợp lắp đặt nhiều bộ thủy lượng kế tại một địa chỉ; khách hàng hai nguồn nước trong đó sử dụng nguồn nước của Công ty vì mục đích đối phó với cơ quan chức năng; quản lý được thủy lượng kế khách hàng lớn hơn 15 mm (kể cả hệ thống sau đồng hồ trong trường hợp này); rà soát loại bỏ khỏi danh bộ của các khách hàng ảo; xử lý dứt điểm khách hàng không sử dụng nước liên tục trên 3 tháng,...

- Xây dựng thương hiệu với hình ảnh đáng tin cậy, có trách nhiệm với môi trường, cộng đồng và an sinh xã hội thông qua việc tổ chức các sự kiện, chương trình giáo dục về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước, quảng cáo, marketing góp phần nâng cao uy tín, vị thế thương hiệu của Công ty trong ngành cấp nước.

5.6. Về công tác phát triển khách hàng và công tác ghi, thu tiền nước:

- Thường xuyên thực hiện khảo sát nhu cầu sử dụng nước của người dân để nắm bắt và dự đoán nhu cầu phát triển, từ đó có kế hoạch mở rộng mạng lưới cấp nước hợp lý; đầu tư các tuyến ống cần thiết theo kế hoạch nhằm phát triển khách hàng mới theo nguồn lực hiện có của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện công tác lắp đặt mới, thay, di dời đồng hồ nước theo quy định của Công ty đảm bảo công tác ghi chỉ số đồng hồ thuận tiện và chính xác; hoàn thiện ứng dụng công tác ghi chỉ số đồng hồ thông minh, tự động truyền dữ liệu giúp giảm thiểu sai sót và nâng cao hiệu quả ghi số.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu tiền nước không dùng tiền mặt thông qua các kênh như ngân hàng, ví điện tử, ứng dụng di động,...; triển khai các điểm thu tiền nước tại trụ sở các đội cấp nước, trạm cấp nước và khu dân cư xa Công ty để khách hàng tiện lợi trong quá trình thanh toán tiền nước và tiến tới không thu tiền nước tại nhà.

- Thường xuyên phối hợp với các ngân hàng, các đơn vị thu hộ để đối soát, đối chiếu, quyết toán hoá đơn tiền nước đã thu hộ và tiền chuyển về Công ty. Đồng thời đến cuối năm tài chính xác nhận số dư của các đơn vị thu hộ với Công ty.

5.7. Về công tác tài chính, tài sản và công bố thông tin:

- Tiếp tục tăng cường cập nhật và thực hiện nghiêm chế độ kế toán, chức năng quản lý, giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ, kiểm tra, giám sát thu, chi, công nợ, xây dựng kế hoạch tài chính, tiền lương, có giải pháp tiết kiệm chi phí, đẩy nhanh công tác quyết toán, công khai minh bạch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

- Tăng cường quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, tài sản cố định, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ hiện có vào sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện nghiêm túc pháp luật về thuế, kê khai và nộp đầy đủ, kịp thời các loại thuế, phí, các khoản bảo hiểm, cổ tức và các khoản nộp ngân sách theo quy định.

- Thực hiện công tác chế độ kế toán, kiểm toán độc lập, báo cáo định kỳ, công bố thông tin định kỳ, bất thường, đảm bảo kịp thời, đúng quy định về tình hình hoạt động của Công ty.

- Khai thác triệt để các nguồn vốn hiện có, đồng thời sử dụng linh hoạt các nguồn vốn và quỹ theo nguyên tắc có hiệu quả và có hoàn trả. Khi nguồn vốn từ bên trong không đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thì mới sử dụng huy động nguồn vốn từ bên ngoài (bao gồm vay ngắn hạn và dài hạn).

- Tập trung nguồn vốn đầu tư các công trình thực sự cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh. Chú trọng vào việc đầu tư thêm các công nghệ hiện đại, nghiên cứu các biện pháp quản lý, áp dụng khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động.

- Tiếp tục rà soát, xử lý kịp thời các tài sản, hàng hóa, vật tư tồn kho, phế liệu hiện không còn phù hợp sử dụng để xử lý, thanh lý, hủy bỏ theo quy định, nhằm tăng vòng quay hàng tồn kho đồng thời thực hiện mua sắm mới nhằm tăng hiệu quả sử dụng, tiết giảm chi phí sửa chữa,... mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.8. Về công tác kiểm tra, giám sát:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật và quy định của Công ty tại các đơn vị trực thuộc để chấn chỉnh kịp thời nhằm ổn định mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng nước để đảm bảo các chỉ tiêu an toàn như độ pH, độ đục, hàm lượng vi khuẩn và các chất độc hại khác. Kiểm tra tại nguồn cung cấp và ngoài mạng phân phối để đảm bảo nước đạt tiêu chuẩn an toàn trước khi đến người sử dụng.

- Thường xuyên giám sát áp lực tại các nhà máy, trạm cấp nước và các điểm bất lợi ngoài mạng để điều chỉnh chế độ vận hành phù hợp, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục đến khách hàng.

- Rà soát, kiểm tra mục đích sử dụng nước, đối tượng sử dụng nước để điều chỉnh đúng đối tượng theo quy định nhằm giảm thất thu, tạo sự công bằng và hài hoà giữa khách hàng với Công ty.

- Kiểm tra, rà soát thay đồng hồ hết niên hạn kiểm định, các đồng hồ không đảm bảo kỹ thuật để tiến tới chuẩn hóa bộ đồng hồ, cao độ và vị trí lắp đặt nhằm thuận lợi, rút ngắn thời gian trong công tác ghi chỉ số.

- Thường xuyên kiểm tra mạng đường ống, giếng khoan, trạm xử lý, biến tần, bơm chìm, máy phát điện dự phòng để khắc phục hư hỏng kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động ổn định phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp với địa phương, cơ quan chức năng để ngăn chặn, xử lý kịp thời những khách hàng sử dụng nước gian lận, mang tính đối phó.

- Hàng tháng, quý, Ban điều hành sẽ nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của các đơn vị, trên cơ sở đó có giải pháp chỉ đạo cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt hiệu quả.

5.9. Công tác khác:

- Tiếp tục phối hợp với Đảng ủy trong việc xây dựng và phát triển tổ chức, đảm bảo sự thống nhất giữa định hướng chính trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, dân chủ và minh bạch, thường xuyên phối hợp để đánh giá, rút kinh nghiệm và giải quyết các vấn đề phát sinh,...

- Phối hợp Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật, nội quy, quy định Công ty; phát động phong trào thi đua khuyến khích người lao động đưa ra các sáng kiến cải tiến trong sản xuất và tiết kiệm chi phí; chăm lo đời sống người lao động; các hoạt động thiện nguyện,...

- Công ty chi trả lương cho NLD dựa trên vị trí công tác, năng lực cá nhân và hiệu quả làm việc, nhằm khuyến khích NLD phát huy tinh thần trách nhiệm, nâng cao năng suất lao động và đóng góp tích cực vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- BDH thực hiện đánh giá kết quả việc làm của NLD hàng tháng thông qua kết quả nhận xét, đánh giá, xếp loại A, B, C của tập thể, lãnh đạo bộ phận trực thuộc. Kết quả đánh giá là cơ sở để chi trả lương, thưởng theo quy định, đảm bảo trên nguyên tắc công bằng, minh bạch và tương xứng với mức độ công việc, cống hiến của từng NLD. Cuối năm, căn cứ vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, Công ty sẽ phân phối và quyết toán tiền lương thực hiện theo quy định.

- Trường hợp NLD nhiều lần nhận xét, đánh giá bị xếp loại B hoặc C mà không có sự chuyển biến, cải thiện rõ rệt hoặc tái phạm kéo dài, Công ty sẽ căn cứ vào nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ và quy định của pháp luật hiện hành để xử lý hoặc xem xét chấm dứt hợp đồng lao động nhằm đảm bảo kỷ luật lao động và nâng cao hiệu quả làm việc trong Công ty.

- Thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với những khách hàng còn nợ tiền nước đã quá hạn Công ty đã ngừng cung cấp dịch vụ; rà soát, đối chiếu, xử lý đối với các khoản công nợ phải thu phải trả; trả các khoản nợ ngân sách, các khoản nợ khác,... đối với giai đoạn trước cổ phần.

- Thực hiện xử lý tài sản, vật tư, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ lâu năm tồn kho không còn phù hợp để sử dụng và phế liệu nhằm xử lý tái sử dụng, thanh lý hoặc hủy bỏ theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh định mức, đơn giá trong công tác: xử lý nước, sửa chữa, vận hành, quản lý khách hàng, chuyên ngành,... phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu đặt ra.

- Nghiên cứu giải pháp để điều chỉnh kỳ hoá đơn tiền nước về tròn tháng trong năm và trích trước tiền điện để đưa vào chi phí trong kỳ.

- Áp dụng thời gian trích khấu hao, phân bổ đối với một số loại tài sản, công cụ, dụng cụ theo Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh Cà Mau quy định thời gian trích khấu hao và tỷ lệ khấu hao đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Thực hiện việc hủy hồ sơ, chứng từ đã lưu trữ lâu năm theo quy định.

- Tiếp tục lập các thủ tục, hồ sơ vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn tại các ngân hàng và tổ chức tín dụng để phục vụ công tác SXKD.

- Tiếp tục giao Ban điều hành cân đối nguồn tiền thu được hàng tháng để thực hiện chỉ định thầu rút gọn đầu tư và mua sắm thường xuyên như: đầu tư nguồn nước, mua sắm vật tư, hóa chất, thiết bị, công nghệ xử lý nước, tư vấn, phi tư vấn, thay thế, nâng, di dời đồng hồ nước, cải tạo, mở rộng đường ống cấp nước, xây dựng, bảo dưỡng giếng khoan, trám lấp giếng, công nghệ, máy phát điện,... phục vụ cung cấp nước hoặc có tính bức thiết thì thực hiện theo quy định Công ty.

6. Nguồn vốn:

- Nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty (thu tiền nước hàng tháng, lắp đặt ống nhánh, cúp mở nước).

- Nguồn khấu hao.

- Nguồn hợp pháp khác.

- Nguồn huy động: Vay ngắn hạn hoặc vay trung và dài hạn, phù hợp theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty (do Hội đồng quản trị xem xét quyết định).

Phần 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban điều hành làm căn cứ để tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo nguyên tắc công khai, minh bạch đến các đơn vị trực thuộc, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời xin ý kiến chỉ đạo thực hiện.

Trường hợp có những công trình đầu tư, xây dựng, mua sắm, tư vấn, phi tư vấn, xử lý nước, khoan giếng,... vượt hạn mức quy định hoặc nằm ngoài kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, mang tính cấp thiết để phục vụ khách hàng; ĐHĐCĐ giao cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT cho ý kiến Ban điều hành thực hiện kịp thời để đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục phục vụ đến khách hàng. Các trường hợp khác, cho phép Ban điều hành cân đối nguồn thu hàng tháng tiếp tục thực hiện ngay việc chỉ định thầu rút gọn để kịp thời tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng của Công ty và hoàn thành kế hoạch được giao.

(Ghi chú: Số liệu trong Báo cáo này đã được kiểm toán và thay thế Báo cáo số 05/BC-CNCM ngày 17/01/2025).

Trên đây là kết quả thực hiện sản xuất, kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau báo cáo ĐHĐCĐ./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Chủ sở hữu (thay báo cáo);
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty;
- Lưu: VT, KHKD, iO.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Phước Tài

Số: 05 /BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C lập ngày 06/3/2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Số đầu năm	Số cuối năm
A	TÀI SẢN		
I	Tài sản ngắn hạn	70.100	56.289
	Tiền và các khoản tương đương tiền	21.986	1.460
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	500	500
	Các khoản phải thu ngắn hạn	33.797	33.144
	Hàng tồn kho	13.817	20.613
	Tài sản ngắn hạn khác		572
II	Tài sản dài hạn	257.120	270.118
	Tài sản cố định	202.530	202.738
	Tài sản dài hạn dở dang	5.645	8.108
	Tài sản dài hạn khác	48.945	59.272
	Tổng tài sản	327.220	326.407
B	NGUỒN VỐN		
I	Nợ phải trả	156.468	151.965
	Nợ ngắn hạn	139.283	133.165
	Nợ dài hạn	17.185	18.800
II	Vốn chủ sở hữu	170.752	174.442
	Vốn chủ sở hữu	155.349	155.349
	Vốn khác	15.403	19.093

TT	Diễn giải	Số đầu năm	Số cuối năm
	Tổng nguồn vốn	327.220	326.407
C	VỐN ĐIỀU LỆ		
	Vốn điều lệ	155.349	155.349
	+ Vốn nhà nước	111.057	111.057
	+ Vốn cổ đông ngoài	44.292	44.292
D	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD		
I	Tổng doanh thu		137.908
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		135.975
	Doanh thu hoạt động tài chính		34
	Thu nhập khác		1.899
II	Chi phí		119.589
	Giá vốn hàng bán		85.284
	Chi phí hoạt động tài chính		2.185
	Chi phí bán hàng		5.446
	Chi phí quản lý doanh nghiệp		26.484
	Chi phí khác		199
III	Lợi nhuận trước thuế		18.310
IV	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		4.102
V	Lợi nhuận sau thuế		14.208
E	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN		
I	Cơ cấu tài sản (lần)		
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	0,62	0,62
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,21	0,17
II	Cơ cấu nguồn vốn (lần)		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,48	0,47
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,52	0,53
III	Chỉ số thanh khoản (lần)		
	Tổng tài sản/Tổng nợ	2,09	2,14
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,51	0,42
IV	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	11,08%	13,28%
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	8,86%	10,30%
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	4,21%	5,61%

TT	Diễn giải	Số đầu năm	Số cuối năm
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,37%	4,35%
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	6,45%	9,15%
V	DỰ KIẾN CỔ TỨC		
	Cổ tức dự kiến được chia	6.851	10.299
	Cổ tức/Vốn điều lệ	4,41%	6,63%

(**Ghi chú:** Số liệu trong Báo cáo này đã được kiểm toán và thay thế Báo cáo số 01/BC-HĐQT ngày 17/01/2025).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- Chủ sở hữu (thay báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TK, KTTV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật

Số: 02 /BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 17 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024,
KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021.

Thực hiện quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và kế hoạch, định hướng năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Về cổ đông:

TT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/ vốn điều lệ	Ghi chú
I	Tổ chức	11.108.000	95,88%	
1	Cổ đông Nhà nước (UBND tỉnh Cà Mau)	11.105.700	71,49 %	
2	Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một	3.789.600	24,39%	
II	Cá nhân	639.600	4,12%	
1	Cổ đông nhỏ, lẻ (dưới 5% CP)	639.600	4,12%	
	Tổng cộng:	15.534.900	100 %	

* **Ghi chú:** Ngày 09/5/2024, Công ty nhận được Báo cáo số 123/BC-CPNTDM ngày 08/5/2024 của Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một về việc trở thành cổ đông lớn. Theo đó, Công ty cổ phần Nước Thủ Dầu Một đã thực hiện giao dịch mua: 3.789.600 cổ phiếu (24,39%) của CMW.

2. Thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	
2	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc	Bổ nhiệm Tổng giám đốc ngày 15/4/2024
3	Phạm Tấn Phong	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc	TV.HĐQT ngày 25/6/2024
4	Trần Thế Hưng	Thành viên HĐQT	TV.HĐQT ngày 25/6/2024
5	Lê Chánh Huy	Thành viên HĐQT	TV.HĐQT ngày 25/6/2024
6	Trần Hoàng Khện	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc	- Miễn nhiệm Tổng giám đốc ngày 15/4/2024. - Miễn nhiệm TV.HĐQT ngày 25/6/202.
7	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm TV.HĐQT ngày 25/6/2024

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

Thù lao và tiền lương của các thành viên HĐQT thực hiện đúng theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2024 của ĐHĐCĐ Công ty.

Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng/người/tháng.

TT	Chức danh	Mức thù lao	Mức tiền lương thực hiện năm 2024		
			TL thực hiện theo kế hoạch	TL trích thêm (do LN tăng)	Tổng mức TL thực hiện
1	Chủ tịch HĐQT	0	36	3,6	39,6
2	TV.HĐQT tham gia điều hành: - Tổng giám đốc; - Phó Tổng giám đốc.	0	35	3,5	38,5
		0	33	3,3	36,3
3	TV.HĐQT không tham gia điều hành	3,6	0	0	0

4. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

4.1. Các cuộc họp của HĐQT:

HĐQT Công ty hoạt động thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu. Các cuộc họp của HĐQT có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên và một số cán bộ chuyên môn có liên quan.

Năm 2024, HĐQT tổ chức 07 cuộc họp để thông qua các quyết định của HĐQT nhằm đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; thảo luận, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các nội dung liên quan đến công tác tổ chức nhân sự và một số công tác quản lý khác để kịp thời chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động của Công ty.

Tổng hợp ghi nhận sự tham gia dự họp của thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2024 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch	7/7	100%	
2	Phạm Phước Tài	Thành viên	7/7	100%	
3	Phạm Tấn Phong	Thành viên	4/7	57,14%	TV.HĐQT từ ngày 25/6/2024
4	Trần Thế Hưng	Thành viên	4/7	57,14%	TV.HĐQT từ ngày 25/6/2024
5	Lê Chánh Huy	Thành viên	4/7	57,14%	TV.HĐQT từ ngày 25/6/2024
6	Trần Hoàng Khện	Thành viên	3/7	42,85%	Miễn nhiệm từ ngày 25/6/2024
7	Trịnh Kiên	Thành viên	2/7	28,57%	- Vắng 01 cuộc họp do bận công tác. - Miễn nhiệm từ ngày 25/6/2024.

4.2. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

4.2.1. Nghị quyết của HĐQT:

Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
01	08/01/2024	Giới thiệu nhân sự đề cử làm NĐDVNN và bầu, bổ nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty	100%
02	26/3/2024	Gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
03	26/3/2024	Thông qua danh sách Quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nhiệm kỳ 2026 - 2031	100%
04	26/3/2024	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và một số nội dung liên quan đến công tác tài chính	100%
05	26/3/2024	Thông qua một số nội dung cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh	100%
06	26/3/2024	Thông qua các Quy chế sửa đổi, bổ sung của Công ty	100%
07	15/4/2024	Miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ và bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty	100%
08	24/4/2024	Giới thiệu và đề cử ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2020 - 2025	100%
09	25/4/2024	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
10	17/7/2024	Thông qua Phương án hỗ trợ trách nhiệm công việc đối với lãnh đạo, quản lý Công ty	100%
11	19/10/2024	Thông qua nội dung cuộc họp ngày 19/10/2024 của HĐQT Công ty	100%
12	19/10/2024	Giới thiệu nhân sự lãnh đạo Công ty, nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%
13	21/12/2024	Thông qua thời gian, chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
14	21/12/2024	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Kế hoạch lao động và Kế hoạch tiền lương năm 2025	100%

Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
15	21/12/2024	Thông qua Phương án hỗ trợ trách nhiệm công việc đối với lãnh đạo, quản lý Công ty	100%

4.2.2. Quyết định của HĐQT:

Số Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Ghi chú
01	26/3/2024	Ban hành Quy chế Dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc	
02	26/3/2024	Ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ	
03	26/3/2024	Ban hành Quy chế Công bố thông tin	
04	15/4/2024	Miễn nhiệm và cho thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Trần Hoàng Khện	
05	15/4/2024	Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Phạm Phước Tài	

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Năm 2024, Công ty không phát sinh các giao dịch trên.

6. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc HĐQT:

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành công ty:

Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty được thực hiện thường xuyên, đúng theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Qua đó, HĐQT thảo luận và đánh giá:

- Trong năm 2024, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết của

ĐHĐCĐ và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; quản lý tài chính, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty; đồng thời, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh và ban hành các văn bản theo thẩm quyền nhằm đảm bảo Công ty hoạt động thông suốt, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu được giao.

- Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã kịp thời báo cáo, kiến nghị HĐQT xem xét đề ra chủ trương để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

- Bên cạnh những thuận lợi, Công ty cũng gặp không ít khó khăn; tuy nhiên, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã duy trì ổn định hoạt động của Công ty, đảm bảo việc làm cho người lao động, tuân thủ nghiêm quy định pháp luật hiện hành và các quy chế hoạt động của Công ty.

II. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Để phát huy thuận lợi và khắc phục khó khăn trong năm 2024, năm 2025 HĐQT cùng Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty quyết tâm nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

Cụ thể:

1. Triển khai các nghị quyết, chính sách và chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh của ĐHĐCĐ giao.

2. Ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời trong công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, quản lý tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

4. Thúc đẩy hoạt động quan hệ cổ đông, bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư.

5. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực quản lý, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ theo từng vị trí việc làm và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

Trên đây là nội dung chủ yếu hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2024 và kế hoạch, định hướng năm 2025; báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Tấn Luật